

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC
Chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt

Mã số: 60 14 01 11.

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Sư phạm.

Năm bắt đầu đào tạo: 1999.

Thời gian tuyển sinh: Tháng 2 và Tháng 8 hàng năm.

Môn thi tuyển:

Môn thi Cơ bản: Triết học;

Môn thi Cơ sở: Lý luận văn học;

Môn Ngoại ngữ: Trình độ B Ngoại ngữ.

Thời gian đào tạo: 1.5 - 2 năm.

Số tín chỉ tích lũy: 53 tín chỉ.

Tên văn bằng: Thạc sĩ Khoa học giáo dục.

I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

A. KHỐI KIẾN THỨC CHUNG (8 TÍN CHỈ)

			SỐ TÍN CHỈ
PHI	651	Triết học	3
ENG	651	Ngoại ngữ	5

B. KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ (21 TÍN CHỈ)

1. Các học phần bắt buộc (13 tín chỉ)

PRO	637	Thi pháp học	3
SOC	627	Một số vấn đề về văn hóa và tư tưởng phương Đông	2
ELP	637	Thi pháp văn học dân gian	3
MRL	627	Phương pháp luận nghiên cứu tác gia văn học	2
GMV	637	Sự vận động của thể loại trong văn học Việt Nam thế kỷ XX	3

2. Các học phần tự chọn (8 tín chỉ)

MTT	627	Phương pháp dạy học hiện đại	3
AVL	627	Phong cách nghệ thuật một số nhà văn hiện đại Việt Nam	2
EMP	627	Văn xuôi dân tộc và miền núi	2
SCL	627	Văn học trong nhà trường	2
PVL	627	Ngữ dụng học và dụng học Việt ngữ	2
GVG	627	Ngữ pháp học đại cương và một số vấn đề ngữ pháp tiếng Việt	2
HPV	627	Tiến trình lịch sử của văn học dân gian Việt Nam	2
IFV	627	Ảnh hưởng của văn học nước ngoài đến văn học Việt Nam giai đoạn từ đầu thế kỷ XX đến nay	2
VMP	627	Thơ ca Việt Nam hiện đại - Lịch sử và Thi pháp	2

C. KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (12 TÍN CHỈ)

1. Các học phần bắt buộc (8 tín chỉ)

MTG	637	Phương pháp dạy - học tác phẩm văn chương theo đặc trưng thể loại	3
MTW	637	Dạy học tác phẩm văn chương theo hướng tích cực và tích hợp	3
RCS	627	Đọc hiểu tác phẩm văn chương trong nhà trường	2

2. Các học phần tự chọn (4 tín chỉ)

DTT	627	Phát triển tư duy sáng tạo trong dạy học tác phẩm văn chương	2
TVV	627	Dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp	2
MSL	627	Các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ	2
LIL	627	Ngôn ngữ văn chương	2

D. LUẬN VĂN THẠC SĨ (12 TÍN CHỈ)

II. MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN

A. KHỐI KIẾN THỨC CHUNG (8 TÍN CHỈ)

PHI 651 (3 tín chỉ) - Triết học

Học phần kế thừa những kiến thức đã học trong chương trình đào tạo Triết học ở bậc đại học, phát triển và nâng cao những nội dung cơ bản gắn liền với những thành tựu của khoa học - công nghệ, những vấn đề mới của thời đại và đất nước. Học viên được học các chuyên đề chuyên sâu; kiến thức về nhân sinh quan, thế giới quan duy vật biện chứng; những kiến thức cơ bản, có hệ thống về lịch sử hình thành, phát triển của triết học nói chung và các trường phái triết học nói riêng. Trên cơ sở đó giúp cho học viên có khả năng vận dụng kiến thức Triết học để giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp.

ENG 651 (5 tín chỉ) - Ngoại ngữ

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức ngoại ngữ chuyên sâu về lĩnh vực chuyên môn, giúp cho học viên có thể đọc, dịch tài liệu phục vụ cho việc học tập các môn học chuyên ngành, nghiên cứu khoa học và hoàn thành luận văn thạc sĩ.

B. KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ (21 TÍN CHỈ)

1. Các học phần bắt buộc (13 tín chỉ)

PRO 637 (3 tín chỉ) - Thi pháp học

Học phần giới thiệu khái quát các khái niệm thi pháp, thi pháp học, các trường phái nghiên cứu thi pháp trên thế giới; giới thiệu một phương pháp nghiên cứu văn học bắt đầu từ những phương diện của hình thức nghệ thuật mang tính nội dung: quan niệm nghệ thuật về thế giới và con người; không gian và thời gian nghệ thuật, tác giả và kiểu tác giả; ngôn từ nghệ thuật; cấu trúc và văn bản trần thuật. Qua việc giới thiệu lý thuyết sẽ vận dụng lý luận vào thực hành nghiên cứu các tác phẩm văn học cụ thể từ hướng tiếp cận thi pháp học.

SOC 627 (2 tín chỉ) - Một số vấn đề về văn hóa và tư tưởng phương Đông

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức về: Khái niệm văn hóa, văn hóa học, loại hình văn hóa và nêu bản chất loại hình của văn hóa phương Đông trong đó đi sâu tìm hiểu hai nền văn hóa lớn là Trung Quốc và Ấn Độ, đồng thời nêu lên mối quan hệ giữa văn hóa Việt với các nền văn hóa này; mối quan hệ nhân quả giữa văn hóa phương Đông và văn học phương Đông đặc biệt là văn học Việt Nam thời Trung đại; Nội dung cơ bản của các hệ tư tưởng lớn của phương Đông như Dịch học, Nho học, Đạo học, Phật học và nêu lên ảnh hưởng của chúng trong đời sống tinh thần của các dân tộc phương Đông nói chung và văn học phương Đông trong đó có văn học Việt nam nói riêng.

FLP 637 (3 tín chỉ) - Thi pháp Văn học dân gian

Học phần được cấu thành bốn nhóm nội dung: Những cơ sở khoa học của việc tìm hiểu nghiên cứu thi pháp văn học dân gian, Đại cương về thi pháp văn học dân gian, Những vấn đề thi pháp thể loại văn học dân gian, Thực hành phân tích một số tác phẩm văn học dân gian theo đặc trưng thi pháp thể loại.

MRL 627 (2 tín chỉ) - Phương pháp luận nghiên cứu tác gia văn học

Học phần giới thiệu về phương pháp luận nghiên cứu tác gia văn học, từ đó có căn cứ để tìm hiểu tư tưởng nghệ thuật của các nhà văn, nhà thơ.

GMV 637 (3 tín chỉ) - Sự vận động của thể loại trong văn học Việt Nam thế kỷ XX

Học phần gồm các nội dung chính: Một số vấn đề về lý thuyết thể loại; Sự hình thành hệ thống thể loại văn học hiện đại đầu thế kỷ XX; Sự hoàn chỉnh và tính năng động thể loại của văn học Việt Nam 1930-1945; Đời sống thể loại văn học kháng chiến chống Pháp 1945-1954; Văn học thời kỳ 1955-1975: Thể loại văn học trong bối cảnh xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ cứu nước; Đời sống văn học đương đại nhìn từ phương diện thể loại.

2. Các học phần tự chọn (8 tín chỉ)**MTT 627 (3 tín chỉ) - Phương pháp dạy học hiện đại**

Học phần tập trung nghiên cứu những vấn đề chung về lý luận dạy học, các lý thuyết về dạy học hiện đại, lý luận về chương trình đào tạo và hệ thống các phương pháp dạy học hiện đại.

AVL 627 (2 tín chỉ) - Phong cách nghệ thuật một số nhà văn hiện đại Việt Nam

Trên cơ sở nắm vững khái niệm phong cách nghệ thuật, phương pháp nghiên cứu phong cách nghệ thuật tác gia văn học, học phần đi sâu tìm hiểu phong cách nghệ thuật một số tác gia văn học trong nền văn học Việt Nam hiện đại như Tố Hữu, Tô Hoài, Xuân Quỳnh, Ma Văn Kháng. Từ đó học viên thực hành nghiên cứu phong cách nghệ thuật tác gia văn học trên những tác phẩm cụ thể.

EMP 627 (2 tín chỉ) - Văn xuôi dân tộc và miền núi

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức tổng quan về văn xuôi dân tộc và miền núi; Những mạch nguồn cảm hứng và thế giới nhân vật; Những đặc điểm về hình thức nghệ thuật; Giới thiệu một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn xuôi về đề tài dân tộc và miền núi.

SCL 627 (2 tín chỉ) - Văn học trong nhà trường

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức về cơ sở lý luận chung của việc đổi mới phương pháp giảng dạy tác phẩm văn chương trong nhà trường phổ thông, đưa ra một số mẫu thiết kế thể nghiệm dạy học trong giờ giảng văn ở nhà trường.

PVL 627 (2 tín chỉ) - Ngữ dụng học và dụng học Việt ngữ

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về ngữ dụng học: Khái quát về ngữ dụng học; Tín hiệu học và ngữ dụng học; Ba giai đoạn của ngữ dụng học: Ngữ dụng học Logic, Ngữ dụng học đơn thoại, Ngữ dụng học tương tác; Các vấn đề của ngữ dụng học: Chiếu vật và chỉ xuất, Hành vi ngôn ngữ, Lý thuyết hội thoại, Lý thuyết lập luận, Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn; Một số vấn đề về tiếng Việt: Các phương tiện biểu thị tình thái trong tiếng Việt, hệ thống từ xưng hô trong tiếng Việt, một số từ chỉ xuất trong tiếng Việt.

GVG 627 (2 tín chỉ) - Ngữ pháp học đại cương và một số vấn đề ngữ pháp tiếng Việt

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp học đại cương như: Khái niệm ngữ pháp, hệ thống đơn vị và các cấp độ ngữ pháp, ý nghĩa ngữ pháp và hình thức ngữ pháp, quan hệ ngữ pháp và các phạm trù ngữ pháp.

HPV 627 (2 tín chỉ) - Tiến trình lịch sử của văn học dân gian Việt Nam

Học phần giới thiệu khái quát một số vấn đề chung có tính chất tiền đề cho việc tìm hiểu tiến trình lịch sử văn học dân gian Việt Nam như : khái niệm lịch sử văn học dân gian, phân biệt lịch sử văn học Dân gian với lịch sử thành văn, phân kỳ lịch sử văn học dân gian. Đi sâu tìm hiểu các giai đoạn lịch sử cụ thể của tiến trình lịch sử văn học dân gian Việt Nam trong sự phân tích, nhận diện, tiên lượng đời sống của các thể loại văn học dân gian từ môi trường văn học, xã hội, lịch sử.

IFV 627 (2 tín chỉ) - Ảnh hưởng của văn học nước ngoài đến văn học Việt Nam giai đoạn từ đầu thế kỷ XX đến nay

Học phần giới thiệu quá trình tiếp nhận, con đường tiếp nhận văn học nước ngoài của Việt Nam; Quan điểm tiếp nhận văn học nước ngoài của Nhà nước Việt Nam; ảnh hưởng của văn học nước ngoài đến quá trình hiện đại hóa của văn học Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945; 1945-1975.

VMP 627 (2 tín chỉ) - Thơ ca Việt Nam hiện đại - Lịch sử và Thi pháp

Học phần trình bày hệ thống tiến trình thơ ca Việt Nam hiện đại (từ 1930 đến đương đại) ; Toàn cảnh và các giai đoạn phát triển; Mô tả những đặc điểm của thơ qua các chặng đường- cuộc cách mạng thi ca đầu những năm 30 và sự hình thành thơ ca hiện đại; thơ giai đoạn 1945-1954; thơ 1954-1964; thơ kháng chiến chống Mỹ 1964-1975; thơ từ 1975 đến nay; Sự biến đổi trong thi pháp và hình thức thơ; Tìm hiểu các đặc trưng quy luật phát triển của thơ ca hiện đại. Những vấn đề truyền thống và cách tân, dân tộc và hiện đại, mối quan hệ nội dung và hình thức...

C. KHÓI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (12 TÍN CHỈ)**1. Các học phần bắt buộc (8 tín chỉ)****MTG 637 (3 tín chỉ) - Phương pháp dạy, học tác phẩm văn chương theo đặc trưng thể loại**

Học phần giới thiệu một số vấn đề lý luận và thực tế - cơ sở để tìm hiểu những phương pháp giảng dạy tác phẩm văn chương theo loại thể; Giới thiệu, phân tích, lý giải phương pháp dạy học một số thể loại văn học theo đặc trưng thi pháp.

MTW 637 (3 tín chỉ) - Dạy học tác phẩm văn chương theo hướng tích cực và tích hợp

Học phần trình bày những tri thức cơ bản về dạy - học tác phẩm văn chương theo hướng tích cực và tích hợp. Những tri thức này bao gồm: Những cơ sở lý luận và thực tiễn của phương pháp dạy học qua các thời đại tiêu biểu, lý thuyết phương pháp dạy - học đọc hiểu cho học sinh phổ thông (nguyên tắc và phương pháp).

RCS 627 (2 tín chỉ) - Đọc hiểu tác phẩm văn chương trong nhà trường

Học phần giải thích một số khái niệm như đọc - hiểu, khả năng đọc được, tri thức đọc hiểu, phương pháp đọc hiểu và mô hình đọc hiểu...Nêu mối quan hệ gắn bó giữa đọc hiểu với đọc văn, đọc hiểu với mô hình tác phẩm văn chương, đọc hiểu với thể loại, đọc hiểu với thể loại, đọc hiểu với mô hình tiếp nhận văn học.

2. Các học phần tự chọn (4 tín chỉ)

DTT 627 (2 tín chỉ) - Phát triển tư duy sáng tạo trong dạy học tác phẩm văn chương

Học phần nghiên cứu những tiền đề khoa học, nội dung phát triển tư duy sáng tạo và rèn luyện tư duy sáng tạo trong dạy học tác phẩm văn chương.

TVV 627 (2 tín chỉ) - Dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp

Học phần cung cấp cho học viên một số nội dung cơ bản sau: Những cơ sở của quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt; Mục tiêu, nguyên tắc dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp; Phương pháp dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp; Nội dung dạy học theo quan điểm giao tiếp; Kiểm tra đánh giá môn tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp.

MSL 627 (2 tín chỉ) - Các phương pháp nghiên cứu Ngôn ngữ

Học phần nhằm cung cấp cho học viên các khái niệm về: Phương pháp, thủ pháp, Phương pháp miêu tả, Phương pháp đối chiếu, phương pháp so sánh - lịch sử; Cung cấp cho học viên các thủ pháp nghiên cứu: các thủ pháp luận giải bên trong, các thủ pháp luận giải bên ngoài, các thủ pháp kĩ thuật khi nghiên cứu ngôn ngữ bằng phương pháp miêu tả; Các thủ pháp nghiên cứu khi thực hiện Phương pháp so sánh - lịch sử và Phương pháp lịch sử-so sánh: thủ pháp so sánh tương ứng ngữ âm, từ vựng cùng các nguyên tắc, phương pháp nghiên cứu phục nguyên ngôn ngữ cổ xưa, thủ pháp nghiên cứu sự cách tân, thủ pháp phục nguyên bên trong, thủ pháp phân tích từ nguyên, thủ pháp định niên đại... Thủ pháp nghiên cứu khi thực hiện Phương pháp đối chiếu cùng các nguyên tắc, thủ pháp đối chiếu.

D. LUẬN VĂN THẠC SĨ (12 TÍN CHỈ)

Luận văn thạc sĩ là một đề tài khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn do đơn vị đào tạo giao hoặc do học viên tự đề xuất, được người hướng dẫn đồng ý và Hội đồng khoa học đào tạo chuyên ngành chấp thuận. Học viên được phép bảo vệ luận văn thạc sĩ sau khi hoàn thành các học phần thuộc khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.